TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 127/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 24 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 216/2025/TLST-HNGĐ ngày 03/11/2025 về việc *"Xin ly hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Văn B**, năm sinh 1973.
Địa chỉ: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1983.
Địa chỉ: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị T thống nhất giao con chung Lê Thị Ngọc N, sinh ngày 9/3/2018 cho bà Thêm trực tiếp nuôi dưỡng, ông Bé tự nguyện cấp cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày Tòa án ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị T thống nhất khai không có nên không yêu cầu đặt ra giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng. Ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị T thỏa thuận: Ông Bé tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí tại lai thu số 0007284 ngày 27/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10;
- THADS Khu vực 10;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Thảo Ngoan